

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 83/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 26 tháng 8 năm 2016

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về chế độ cấp phát trang phục, bảo hộ lao động cho công chức, viên chức  
và người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/02/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về chế độ cấp phát trang phục, bảo hộ lao động cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số: 60/TTr-BQL ngày 10 tháng 8 năm 2016.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định về chế độ cấp phát trang phục, bảo hộ lao động cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai, cụ thể:**

1. Chế độ cấp phát trang phục:

a) Đối tượng được cấp phát: Lãnh đạo, công chức, viên chức, nhân viên làm công tác bảo vệ, kỹ thuật điện nước, người lao động làm việc tại Ban Quản lý khu kinh tế, Trung tâm dịch vụ Khu kinh tế, Ban Quản lý cửa khẩu Lào Cai;

b) Tiêu chuẩn và niên hạn sử dụng trang phục: Quy định tại mục I, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Chế độ cấp phát bảo hộ lao động:

a) Đối tượng được cấp phát: Người lao động ký hợp đồng làm công việc vệ sinh, môi trường với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai và các đơn vị trực thuộc gồm: Trung tâm dịch vụ Khu kinh tế, Ban Quản lý cửa khẩu Lào Cai;

b) Tiêu chuẩn và niên hạn sử dụng bảo hộ lao động: Quy định tại mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước đảm bảo và được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hàng năm, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ trang phục, bảo hộ lao động cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai, tổng hợp chung vào dự toán kinh phí chi thường xuyên hàng năm của cơ quan gửi Sở Tài chính để tổng hợp và trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Việc sử dụng, quản lý, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật hiện hành.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai; Giám đốc Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

### **Điều 3. Quy định chuyển tiếp**

Trang phục, bảo hộ lao động đã được cấp phát trước ngày Quyết định này có hiệu lực, còn niên hạn sử dụng thì tiếp tục sử dụng, không cấp đổi, cấp mới và thời điểm đã cấp trang phục, bảo hộ lao động đó được sử dụng để tính niên hạn cấp phát trang phục, bảo hộ lao động lần sau.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2016;

2. Bãi bỏ Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về chế độ hỗ trợ trang phục, bảo hộ lao động cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đặng Xuân Phong**

**Phụ lục****Tiêu chuẩn cấp phát và niên hạn sử dụng trang phục, bảo hộ lao động***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 83/2016/QĐ-UBND**ngày 26 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Lào Cai)*

Stt	Loại	Đơn vị	Số lượng	Niên hạn sử dụng
<b>I.</b>	<b>Trang phục:</b>			
1	Áo quần xuân hè			
	- Áo blu đông tay ngắn màu trắng	Cái	01	01 năm (lần đầu cấp 02 cái)
	- Quần màu xanh tím than	Cái	01	01 năm (lần đầu cấp 02 cái)
2	Áo quần thu đông			
	- Áo blu đông tay dài màu trắng	Cái	01	01 năm (lần đầu cấp 02 cái)
	- Áo khoác ngoài màu xanh	Cái	01	02 năm (lần đầu cấp 02 cái)
	- Áo sơ mi dài tay màu trắng	Cái	01	01 năm (lần đầu cấp 02 cái)
	Quần màu xanh đen	Cái	01	01 năm (lần đầu cấp 02 cái)
3	Giày da nội	Đôi	01	02 năm
4	Dép quai hậu	Đôi	01	01 năm
5	Bít tất	Đôi	02	01 năm
6	Cà vạt cùng màu áo khoác ngoài	Cái	01	02 năm
7	Bộ áo mưa nội	Bộ	01	02 năm
<b>II.</b>	<b>Bảo hộ lao động:</b>			
1	Áo quần bảo hộ phổ thông	Bộ	02	01 năm
2	Mũ, nón lá chống mưa, nắng	Chiếc	02	01 năm
3	Khẩu trang lọc bụi	Chiếc	06	01 năm
4	Găng tay vải bạt	Đôi	12	01 năm
5	Giày vải bạt thấp cổ	Đôi	03	01 năm
6	Ủng cao su	Đôi	01	01 năm
7	Áo phản quang	Bộ	02	01 năm
8	Áo mưa nội	Bộ	01	01 năm